TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HSST
Ngày: 27/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH HÒA BÌNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Biên, bà Lê Thị Thanh Thủy.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Quang Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Bùi Mạnh Q**, sinh ngày 23/6/1998.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm K, xã Q, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Bùi Văn Q, sinh năm 1978; Con bà Bùi Thị N, sinh năm 1980. Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2019 đến nay, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Bùi Văn T, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy, nên khoảng 12 giờ, ngày 11/6/2019 Q điều khiển xe mô tô Winner BKS: 28H1-358.74 của Bùi Văn T ra khu vực C – thành phố H gặp và mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với số tiền 400.000 đồng. Người này đưa cho Q 01 gói ni lon nhỏ màu xanh bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, Q để vào ngăn ví da cho vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi theo hướng T, đi đến Km 82 quốc lộ 6 thuộc xóm Cun, xã T, huyện C thì bị Công an C phát hiện và bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số: 144/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 13/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: "*Chất cục bột màu trắng có khối lượng 0,41 gam (không phẩy bốn mươi mốt gam) là ma túy, loại heroin"*.

Cáo trạng số: 14/CT-VKSCP ngày 26/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố Bùi Mạnh Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt Bùi Mạnh Q từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã hoàn trả sau giám định và 01 chiếc ví da màu nâu đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo Bùi Mạnh Q 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu DBEIF màu đen, mặt sau màu xanh đen đã qua sử dụng.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Winner BKS: 28H1-358.74, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Bùi Văn T. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho anh T nên không đề cập xử lý.

Phần tranh luận: Bị cáo Bùi Mạnh Q không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Bùi Mạnh Q đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định vật chứng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận ngày 11/6/2019 bị cáo Bùi Mạnh Q có hành vi tàng trữ 0,41 gam (không phẩy bốn mươi mốt gam) ma túy là heroin và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần có hình phạt tù tương xứng với nhân thân người phạm tội, cũng như tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên áp dụng cho bị cáo.

[4] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được tên tuổi địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo Bùi Mạnh Q được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc ví da màu nâu bị cáo đã dùng để cất giấu ma túy, xét không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu DBEIF, màu đen, mặt sau màu xanh đen đã qua sử dụng xét là tài sản của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Winner BKS: 28H1-358.74, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Bùi Văn T. Việc Q dùng xe mô tô của T đi mua ma túy T không được biết, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho anh T là có căn cứ nên không đề cập xử lý.

[6]. Bị cáo Bùi Mạnh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt, Bùi Mạnh Q 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tam giữ, tạm giam 11/6/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong mẫu giám định ma túy của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Hòa Bình bên trong có 0,32 gam chất ma túy Heroine và 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Bùi Mạnh Q 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu DBEIF, màu đen, mặt sau màu xanh đen đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 13/BB - GNVC ngày 28/8/2019 giữa Công an huyện Cao Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Phong)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Bùi Mạnh Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả xét xử.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện CP;
- Công an huyện CP;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS huyện CP;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Đỗ Thị Quỳnh Anh